

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 193/2026/HS-PT

Ngày: 14/8/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quân

Các Thẩm phán: Ông Phạm Thái Bình, bà Nguyễn Thị Thủy Tiên

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Tuấn - Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng (cơ sở 1), xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 203/2026/TLPT-HS ngày 07/7/2026 đối với bị cáo Nguyễn Thị H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2026/HS-ST ngày 05 tháng 5 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 11 – Lâm Đồng.

Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1985, tại Lâm Đồng. Nơi cư trú: Tổ E, thôn H, xã T, tỉnh Lâm Đồng. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nữ. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 01/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông: Nguyễn Văn N và bà Phạm Thị T; Gia đình có 07 anh em, bị cáo là con thứ 4 trong gia đình; có chồng: Trần Khắc T1 (đã ly hôn) và 03 người con, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án còn có nguyên đơn dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nghi ngờ chồng mình là ông Trần Khắc T1, sinh năm 1982 (trú thôn T, xã T, tỉnh Lâm Đồng), có quan hệ tình cảm với bà Lê Thị C, sinh năm 1985 (trú thôn H, xã T, tỉnh Lâm Đồng), nên khoảng 14 giờ ngày 30/7/2025, Nguyễn Thị H (vợ ông T1) cùng 02 người con trai ruột là Trần Khắc S, sinh năm 2005, Trần Khắc T2, sinh năm 2002 (trú thôn T, xã T, tỉnh Lâm Đồng) và

chị gái ruột là Nguyễn Thị H1, sinh năm 1982 (trú thôn T, xã T, tỉnh Lâm Đồng) đi đến vườn rẫy thanh long của ông T1 ở thôn T, xã T, tỉnh Lâm Đồng. Khi đến nơi, S thấy bà C và bà Nguyễn Thị Bạch T3, sinh năm 1983 (trú thôn H, xã T, tỉnh Lâm Đồng), đang cắt thanh long ngoài vườn. Lúc này, S đi đến hỏi “bà nào vô nhà tôi ngủ” nghe vậy thì bà C bỏ chạy vào vườn thanh long được khoảng 02m thì S đuổi kịp, dùng chân đạp vào lưng bà C làm bà C té ngã rồi dùng tay phải túm vai và dùng tay trái đánh nhiều cái vào đầu, cổ bà C. Lúc này, H cũng chạy tới dùng tay phải cầm nón bảo hiểm đánh nhiều cái vào đầu, người bà C. Thấy bà C bị S và H đánh nên ông T1 chạy đến can ngăn thì bị H dùng nón bảo hiểm đánh làm nón bảo hiểm bị bể làm hai, H ném một nửa nón bảo hiểm bị bể xuống đất, còn một nửa cầm trên tay phải tiếp tục đánh ông T1 thì ông T1 rút trong túi quần ra 01 cây kéo (loại kéo cắt trái thanh long) đâm H nhưng không trúng. Thấy vậy, T2 chạy vào can ngăn thì bị ông T1 dùng kéo đâm 01 cái trúng vào vùng vai phía sau bên phải. Thấy T2 bị thương thì S chạy tới can ngăn và lấy được cây kéo từ tay ông T1. Lúc này, bà C bỏ chạy ra đường được khoảng 10m thì bị H đuổi kịp và tiếp tục dùng nửa nón bảo hiểm đánh nhiều cái vào đầu, vào người. Thấy H tiếp tục đánh bà C, ông T1 chạy lại can ngăn thì bị H tiếp tục dùng nửa nón bảo hiểm đánh nên ông T1 dùng tay đánh vào đầu và người H. Lúc này, H ném nửa nón bảo hiểm xuống đất rồi chạy vào chòi rẫy lấy 01 đoạn ống xịt thuốc bằng kim loại dài 80cm, chạy đến đánh vào người ông T1. Sau khi bị H đánh, ông T1 chạy vào trong chòi rẫy lấy 01 cây câu liềm dài 1,3m (loại liềm dùng để dọt cành thanh long) chạy đến nhưng chỉ cầm phần lưỡi gươm phần cán về phía trước để hù dọa. Thấy vậy, S chạy đến giật cây câu liềm quăng ra bãi đất trống. Lúc này, bà C tiếp tục chạy đến vị trí xe của bà T3 để bà T3 chở về thì Trương Thị D, sinh năm 2002 (Trú thôn H, xã T, tỉnh Lâm Đồng, là bạn gái T2) đi tới chặn đầu xe lại và hỏi: ai đánh T2 thì thấy ông T1 nhặt cục đá định ném về phía mình nên D lùi sang một bên. Cùng lúc này, H tiếp tục chạy đến dùng tay đánh bà C. Sau đó, H chạy vào trong chòi rẫy lấy 01 cây câu liềm dài 98cm (loại liềm dùng để dọt cành thanh long), rồi dùng phần lưỡi bằng kim loại đánh vào đầu, vào người bà C. Thấy vậy, ông T1 chạy đến can ngăn rồi nhặt 01 cục bê tông lên để ném về phía H và T2. Thấy thế bà H1 chạy đến can ngăn, nhưng ông T1 vẫn ném về phía H làm cục bê tông trúng vào đầu H. Lúc này, T2 và Sáng xông đến vật ngã ông T1 xuống đường. Sau khi bị ông T1 ném trúng đầu, H tiếp tục lấy 01 cây gỗ dài 02m đánh vào người bà C thì bà C bỏ chạy vào đám thanh long. Sau đó, bà C và H được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đ.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 49B/KLTTCT-PYLD ngày 17/9/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh L đối với thương tích của Lê Thị C như sau: (Bút lục số: 54-57)

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể từng thương tích của Lê Thị C tại thời điểm giám định là:

- 04 sẹo vùng đỉnh:

+ Vết 1 kích thước nhỏ là 01% (một phần trăm).

- + Vết 2 kích thước nhỏ là 01% (một phần trăm).
- + Vết 3 kích thước nhỏ là 01% (một phần trăm).
- + Vết 4 kích thước trung bình là 02% (hai phần trăm).
- + Chấn thương vùng ngực, bụng, lưng hiện không còn dấu vết, do đó không có tỷ lệ tổn thương cơ thể.
- Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lê Thị C, tại thời điểm giám định là 05 % (Năm phần trăm), áp dụng phương pháp cộng.

Tại Bản kết luận giám định số 1024/KL-KTHS ngày 17/10/2025 của Phòng K2 Công an tỉnh L, kết luận như sau:

- Các mẫu vật gửi giám định (nêu tại mục II.1) là dao tự chế thuộc phụ lục 5 “Danh mục dao có tính sát thương cao” Thông tư 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ C1.

Ngày 03/03/2026 bị hại Lê Thị C đã tự nguyện rút đơn yêu cầu khởi tố hình sự. Ngày 13/03/2026 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Lâm Đồng đã ra Quyết định đình chỉ vụ án số: 01 và Quyết định đình chỉ vụ án đối với bị can số: 01 và 02 đối với bị can Nguyễn Thị H và bị can Trần Khắc S về tội “Cố ý gây thương tích”.

Về trách nhiệm dân sự: bà Lê Thị C yêu cầu Nguyễn Thị H và Trần Khắc S bồi thường chi phí điều trị thương tích và các chi phí khác có liên quan với tổng số tiền: 52.000.000 (*Năm mươi hai triệu*) đồng. Bà C đã nhận đủ số tiền và không yêu cầu gì thêm về phần dân sự.

Đối với hành vi của Trần Khắc T1, trong quá trình xảy ra sự việc đã dùng hung khí gây thương tích cho Trần Khắc T2, tuy nhiên vết thương của T2 chỉ xây xát, T2 không đi điều trị tại bệnh viện và cũng không yêu cầu giám định thương tích, ngoài ra T2 không có yêu cầu xử lý hình sự về hành vi của Trần Khắc T1. Đối với thương tích của bà Nguyễn Thị H do Trần Khắc T1 dùng đá ném gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 02%, bà H không yêu cầu xử lý hình sự đối với hành vi của Trần Khắc T1. Do đó, Cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với Trần Khắc T1 về hành vi cố ý gây thương tích.

Đối với hung khí là cây liềm mà Trần Khắc T1 sử dụng trong vụ án được Phòng K2 Công an tỉnh L kết luận tại Kết luận giám định số 1024/KL-KTHS, ngày 17/10/2025 là *dao tự chế* thuộc Phụ lục 5 “*Danh mục dao có tính sát thương cao*” của Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ C1. Tuy nhiên, xét thấy khi sử dụng hung khí (cây liềm) Trần Khắc T1 đã chủ động cầm phần lưỡi liềm và quay phần cán tre hướng về phía người của Trần Khắc T2, nhưng không có ý định đánh T2 mà chỉ cầm giơ lên để hù dọa. Hành vi sử dụng hung khí được giám định là “*dao có tính sát thương cao*” trong trường hợp trên của ông T1 không có mục đích xâm phạm tính mạng, sức khỏe con người trái pháp luật và cây liềm là vật dụng để T1 sử dụng trong lao động hàng ngày (giặt cành thanh long). Do đó, Cơ quan điều tra không xử lý Trần Khắc T1 về

tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

Đối với Trương Thị Diễm K xảy ra sự việc đã có hành vi đứng chặn đầu xe của bà Nguyễn Thị Bạch T3 (là người điều khiển phương tiện chở Lê Thị C đi làm). Tuy nhiên khi ông T1 cầm cục đá định ném về phía D thì D đã đứng lùi lại một bên, không chặn xe bà T3 nữa, cùng lúc đó thì bà H lao vào dùng tay đánh bà C, sau đó mới sử dụng cây liềm và cây gậy tiếp tục đánh bà C. Quá trình điều tra xác định D đến vị trí nơi xảy ra sự việc, tuy nhiên Diễm chỉ đứng ở ngoài nhìn, không tham gia can ngăn, không tham gia gây thương tích cho ai. Khi thấy T2 bị thương tích ở vai nên D đã chặn xe của bà T3 lại, mục đích để hỏi ai là người đã gây ra thương tích cho T2. Do đó, hành vi của Trương Thị Diễm K1 được coi là tham gia hỗ trợ, giúp sức cho bà H, nên không đủ căn cứ để xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự đối với D.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2026/HS-ST ngày 05 tháng 5 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 11 – Lâm Đồng đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 304; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội: “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị H 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 08/5/2026, bị cáo Nguyễn Thị H kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Ý kiến của bị cáo: Do bị cáo ít học nên không am hiểu pháp luật. Sau khi vụ án xảy ra, bị cáo luôn ăn năn hối hận, thành khẩn khai báo. Bị cáo có nhân thân tốt, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, đang nuôi 01 con nhỏ, bị cáo bị bệnh nền tim, không lao động nặng được. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét và chấp nhận kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Tòa án nhân dân khu vực 11 - Lâm Đồng xét xử bị cáo Nguyễn Thị H về tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” là đúng quy định của pháp luật, mức hình phạt đã áp dụng đối với bị cáo tương xứng với hành vi phạm tội. Do đó, đề nghị Tòa án không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2026/HS-ST ngày 05 tháng 5 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 11 – Lâm Đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định, được Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giải quyết theo thủ tục xét xử phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Thị H phù hợp với các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định:

Do nghi ngờ chồng là ông Trần Khắc T1 có quan hệ tình cảm với bà Lê Thị C nên khoảng 14 giờ ngày 30/7/2025, tại chòi rẫy ở thôn T, xã T, tỉnh Lâm Đồng, Nguyễn Thị H đã cùng con ruột là Trần Khắc S dùng tay, chân, nón bảo hiểm và ông kim loại đánh bà C. Sau đó, khi bà C đang ngồi trên xe để ra về, H tiếp tục lấy 01 cây liềm dài 98cm chém vào đầu bà C, gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể 05%. Mặc dù hành vi của Nguyễn Thị H và Trần Khắc S có dấu hiệu cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, nhưng do bà C đã rút yêu cầu khởi tố nên vụ án đối với tội danh này đã được đình chỉ, Hội đồng xét xử sơ thẩm không xem xét là phù hợp.

Đối với cây liềm mà Nguyễn Thị H sử dụng, kết luận giám định xác định đây là dao có tính sát thương cao thuộc danh mục quy định tại Thông tư số 75/2024/TT-BCA. Vì vậy, Tòa án nhân dân khu vực 11 – Lâm Đồng xét xử bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Nguyễn Thị H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho bà Lê Thị C, được bà C có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt nên Tòa án sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 và khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự với mức án 06 tháng tù là đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Ngoài việc tấn công nhiều lần bằng tay, chân, nón bảo hiểm vào người bà Lê Thị C, bị cáo sử dụng liềm tấn công nhiều lần vào vùng đầu của bà C, chứng tỏ bị cáo xem thường pháp luật, xem thường sức khỏe của người khác nên cấp sơ thẩm đã áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới. Hội đồng xét xử thống nhất với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tại phiên tòa, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo về việc xin hưởng án treo.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu

án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị H. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2026/HS-ST ngày 05 tháng 5 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 11 – Lâm Đồng.

Căn cứ: khoản 1 Điều 304; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 54 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị H 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

2. Về án phí phúc thẩm: Điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 14/8/2026).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- TAND, VKSND khu vực 11 – Lâm Đồng;
- Phòng THADS khu vực 11;
- Những người tham gia tố tụng;
- PV06 – Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Lưu: Hồ sơ, Tòa Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Quân